

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Bính.

Thẩm phán: Bà Trần Thị Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Năng Minh; ông Đỗ Văn Bình; bà Lê Thị Phương.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Vân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lù Văn X**, tên gọi khác: không; sinh năm: 1979 tại huyện T U, tỉnh L C; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Bản N A, xã M Kh, huyện T U, tỉnh L Ch; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lù Văn P – sinh năm: 1942 và con bà Lương Thị Kh – sinh năm 1944; Vợ: Lương Thị Ph - sinh năm 1981; Con: Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2007; hiện vợ, con bị cáo đều trú tại Bản N A, xã M Kh, huyện T U, tỉnh L C.

Tiền sự: không.

Tiền Án: bị cáo có 02 tiền án.

+ Ngày 09/4/2009 Lù Văn X bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Ngày 26/6/2012 Lù Văn X bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 8 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lai Châu từ ngày 28/5/2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Phan Văn Nhật - luật sư, thuộc văn phòng Luật sư Việt Bắc, tỉnh Lai Châu (có mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Lương Thị P, sinh năm 1981.
Địa chỉ: Bản Nà An, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 27/5/2020, Lù Văn X từ nhà mình ở bản N A, xã M Kh, huyện T U, tỉnh L C đi xe mô tô biển kiểm soát 25B1-635.71 lên thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu gặp Đỗ Thành N, sinh năm 1983, trú tại bản M Đ, huyện T Đ, tỉnh L Ch. Sau đó N và X đi bằng xe mô tô của X để đi thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Khoảng 15 giờ, N và X đi đến nhà một người đàn ông tên là Lung cách thành phố Điện Biên khoảng 15 km (X và N không nhớ rõ địa chỉ cụ thể), mục đích đến nhà Lung để X tìm mua Heroine về bán kiếm lời. Khi gặp Lung, qua trao đổi, Lung phát giá 15.000.000 đồng/1 cây Heroine, X trả 14.000.000 đồng/1 cây Heroine thì Lung đồng ý, X đưa cho Lung 50.000.000 đồng cho Lung không lấy lại tiền thừa và ăn cơm rồi ngủ tại nhà Lung.

Đến khoảng 13 giờ ngày 28/5/2020, Lung lấy ra một gói nilon màu trắng, bên trong có 03 gói Heroine mỗi gói đều được gói bằng nilon màu trắng và nói với X là đủ 03 cây Heroine, sau đó Lung lấy 01 bao gạo khoảng 15 kg giấu 03 gói Heroine vào trong bao gạo để tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng và bê bao gạo để vào giá để hàng phía trước gần yếm xe của X, sau đó X cùng N đi về thành phố Lai Châu. Khi về đến lán của N thuê ở tổ 24, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, lúc đó khoảng 21 giờ ngày 28/5/2020, trong lán không có ai, N đi tìm anh em thợ làm thuê cho N để giao việc. Đợi một lúc không thấy N về, X lấy Heroine cho vào túi áo ngực bên trái đang mặc, để bao gạo lại lán của N rồi đi về nhà. Đến khoảng 22 giờ ngày 28/5/2020, khi X đi đến khu vực bản Bãi Bằng, thuộc xã Giang Ma, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu thì bị cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ là 03 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột khô màu trắng X khai là Heroine.

Tại bản kết luận giám định số 243/GĐ-KTHS ngày 01/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận:

“Vật chứng thu của Lù Văn X có tổng khối lượng là 101,04 gam (một trăm linh một phẩy không bốn gam).

03 (ba) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu Mẫu 1; Mẫu 2; Mẫu 3) gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine”

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKSLC-P1 ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo Lù Văn X về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, khoản 4, điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“ Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình ”

b) Heroin.... Có khối lượng từ 100 gam trở lên;

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bào chữa cho bị cáo đều nhất trí như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu trong phần tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 4, điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lù Văn X với mức án 20 năm tù; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị hướng xử lý vật chứng của vụ án.

Người bào chữa phát biểu quan điểm bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 4, điều 251 Bộ luật hình sự ; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, áp dụng điều 38 Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của hình phạt tù có thời hạn, về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo, áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH khóa 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Trả lại bị cáo 01 Chứng minh thư nhân dân và 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO màu đen và trả cho chị Lường Thị Ph chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVA RSX biển kiểm soát 25B1-635.71

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì thêm. Người có quyền, nghĩa vụ liên quan là chị Lường Thị Ph trình bày:

bản thân Lù Văn X mới đi tù về chưa làm được gì giúp đỡ cho gia đình, vợ con. Tiền mua xe máy là của chị cùng các con lao động tích cóp để mua nhằm phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt cả gia đình, khi mua xe mô tô do chị Ph không có bằng lái xe mô tô nên không đăng ký được, lúc đó chồng chị là bị cáo Lù Văn X có bằng lái xe mô tô nên đã lấy tên của bị cáo X để đăng ký xe chứ bị cáo không đóng góp gì để mua xe, việc bị cáo lấy xe của gia đình đi Điện Biên mua ma túy bản thân chị Ph cùng gia đình không ai biết, chị đề nghị Hội đồng xét xử xem

xét cho chị xin lại chiếc xe máy bởi vì chiếc xe máy là tài sản có giá trị lớn của gia đình và là phương tiện duy nhất để phục vụ cho nhu cầu sinh hoạt, sản xuất của cả gia đình.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo và bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Do hám lời muốn có tiền tiêu sài nên khoảng 6 giờ ngày 27/5/2020, Lù Văn X đã từ nhà mình ở bản N A, xã M Kh, huyện T U, tỉnh L C đi xe mô tô biển kiểm soát 25B1-635.71 lên thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu gặp Đỗ Thành N, sinh năm 1983, trú tại bản M Đ, huyện T Đ, tỉnh L C. Sau đó N và X đi bằng xe mô tô của X để đi thành phố Điện Biên, tỉnh Điện Biên đến nhà một người đàn ông tên là Lung cách thành phố Điện Biên khoảng 15 km (X và N không nhớ rõ địa chỉ cụ thể), mục đích đến nhà Lung để X tìm mua Heroine về bán kiếm lời. Qua trao đổi, X đã mua của Lung 03 cây Heroine với số tiền là 42 triệu đồng.

Đến khoảng 13 giờ ngày 28/5/2020, Lung lấy ra một gói nilon màu trắng, bên trong có 03 gói Heroine mỗi gói đều được gói bằng nilon màu trắng và nói với X là đủ 03 cây Heroine. Sau khi nhận được Heroine, X cùng N đi về thành phố Lai Châu. Khi về đến lán của N thuê ở tổ 24, phường Đông Phong, thành phố Lai Châu, X lấy Heroine cho vào túi áo ngực bên trái đang mặc, để bao gạo lại lán của N rồi đi về nhà. Đến khoảng 22 giờ ngày 28/5/2020, khi X đi đến khu vực bản Bãi Bằng, thuộc xã Giang Ma, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu thì bị cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Lai Châu phát hiện bắt quả tang và thu giữ được trong túi áo của Lù Văn X đang mặc trên người 03 gói ma túy có khối lượng là 101,04 gam Heroine

Hành vi nêu trên của bị cáo Lù Văn X đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Khoản 4 quy định: “ Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

b) Heroine từ 100 gam trở lên;

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, nó đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách thống nhất quản lý của Nhà Nước ta về các chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ Đảng, Nhà nước ta triệt để cấm mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển ... trái phép các chất ma túy song do háms lợi nên bị cáo coi thường pháp luật, ngang nhiên vận chuyển một số lượng lớn ma túy (101,04 gam), nếu số lượng ma túy trên các cơ quan chức năng không kịp thời ngăn chặn mà để lọt ra ngoài thì tính nguy hiểm cho xã hội là rất lớn. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm về hậu quả mà hành vi của bị cáo đã gây ra.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trước khi phạm tội bản thân bị cáo có 02 tiền án do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm nguy hiểm*” được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do vậy khi lượng hình Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản cáo trạng số: 36/CT-VKSLC-P1 ngày 28/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lù Văn X về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự và các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án 20 năm tù và đề xuất hướng xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo cũng đưa ra các quan điểm bào chữa cho bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nhân thân của bị cáo, tính chất mức độ, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản

1, khoản 2 Bộ luật hình sự, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt và đề xuất hướng xử lý vật chứng, hình phạt bổ sung, án phí.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, với số lượng ma túy bị cáo vận chuyển là rất lớn, tính nguy hiểm cho xã hội là rất cao. Do vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng là công tác đấu tranh phòng ngừa chung.

Tại phiên tòa hôm nay, ý kiến đề xuất của Kiểm sát viên cũng như người bào chữa đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề xuất mức hình phạt, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: theo khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự quy định lẽ ra còn phạt tiền đối với bị cáo nhưng do xét thấy điều kiện kinh tế gia đình bị cáo là khó khăn, con đông, còn nhỏ nên Hội đồng xét xử cần miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: căn cứ các điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy số Heroine còn lại sau giám định là 98,95 gam; Tịch thu hóa giá xung quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động bàn phím màu đen, nhãn hiệu Mastel (đã qua sử dụng) là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

01 (một) chiếc điện thoại cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu đen, số IMEI 1:865176044; IMEI 2: 353511100184398; 01 giấy CMND số 045292301 do Công an Lai Châu cấp ngày 02/01/2020 mang tên Lù Văn X.

01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 064330 mang tên Lù Văn X.

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVA RSX biển kiểm soát 25B1-635.71 màu đỏ - đen, số máy JA 52E-0013101; số khung: RLHJA3857KY0054493.

là chiếc xe bị cáo sử dụng vận chuyển chất ma túy lẽ ra cần tịch thu xung quỹ nhà nước. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy chiếc xe trên thuộc tài sản chung của gia đình bị cáo, mặc dù bị cáo dùng xe vận chuyển ma túy nhưng chị Lường Thị Ph là vợ bị cáo không hề hay biết, chị Ph cũng thiết tha đề nghị Hội đồng xét xử cho gia đình chị xin lại chiếc xe vì chiếc xe là tiền lao động tích góp của chị và các con, là tài sản có giá trị lớn của gia đình, là phương tiện duy nhất để phục vụ nhu cầu lao động và sinh hoạt của cả gia đình, bản thân bị cáo X đi tù mới về đã không đóng góp, giúp đỡ gì cho gia đình, vợ con lại còn tự ý lấy xe của gia đình để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật làm cho gia đình đã khó khăn lại càng khó khăn thêm. Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại số tài sản trên cho gia đình bị cáo đại diện hợp pháp là chị Lường Thị Ph, sinh năm 1981, trú tại bản N A, xã M K, huyện T U, tỉnh L C.

[6] Về án phí : Áp dụng quy định tại điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về các nội dung liên quan đến vụ án:

Theo lời khai của Lù Văn X: người bán cho X 03 gói Heroine tên là Lung ở Điện Biên, nhưng do X không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của người này nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được. Đối với Đỗ Thành N, sinh năm 1983, trú tại bản M Đ, huyện T Đ, tỉnh L C. X khai N đã cùng X đi điện Biên và N là người chủ động đưa X đến nhà Lung và đặt vấn đề mua ma túy với Lung, kết quả điều tra N khai có đi chơi cùng X tại Điện Biên vào ngày 27-28/5/2020 nhưng việc X và Lung trao đổi mua bán ma túy N không hề biết, căn cứ vào một lời khai duy nhất của X thì không đủ chứng cứ buộc tội đối với N. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét những vấn đề trên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lù Văn X phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1/ Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; điều 38; điều 50 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lù Văn X 20 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 28/5/2020.

2/ Xử lý vật chứng:

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy số Heroine còn lại sau giám định là 98,95 gam;

Tịch thu hóa giá xung quỹ Nhà Nước 01 điện thoại di động bàn phím màu đen, nhãn hiệu Mastel (đã qua sử dụng)

Trả lại cho gia đình bị cáo:

01 (một) chiếc điện thoại cảm ứng nhãn hiệu VIVO màu đen, số IMEI 1:865176044; IMEI 2: 353511100184398;

01 giấy CMND số 045292301 do công an Lai Châu cấp ngày 02/01/2020 mang tên Lù Văn Xuân.

01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 064330 mang tên Lù Văn X.

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVA RSX biển kiểm soát 25B1-635.71 màu đỏ - đen, số máy JA 52E-0013101; số khung: RLHJA3857KY005449
Giao toàn bộ số tài sản, giấy tờ trên cho chị Lương Thị Ph, sinh năm 1981, trú tại bản N A, xã M K, huyện T U tỉnh L C là chủ sở hữu hợp pháp.

(Danh sách vật chứng như nội dung biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và cục Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu.)

3/ Án phí: Áp dụng điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Báo cho Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKS; CA, Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trại tạm giam C.A tỉnh;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Ngọc Bính